CTCP Xây lắp Thành An 96 (HNX: TA9)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	12,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.5%	0.3%	1.8%

Q3/25

ROE #VALUE! #VALUE!

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	562 *tỷ VNĐ*	▼ 359 ▼ 39.0%	▼ 353 ▼ 38.6%

9T 2025

DT thuần

tỷ VNĐ

	Q3/25	QoQ	YoY
LN gộp	30.1 *tỷ VNĐ*	▼ 12.9 ▼ 30.1%	▼ 7.90 ▼ 20.9%

9T 2025

LN gộp

tỷ VNĐ

	Q3/25	QoQ	YoY
LN thuần	5.88 *tỷ VNĐ*	▼ 1.99 ▼ 25.3%	▼ 3.31 ▼ 36.1%

9T 2025

LN thuần

tỷ VNĐ

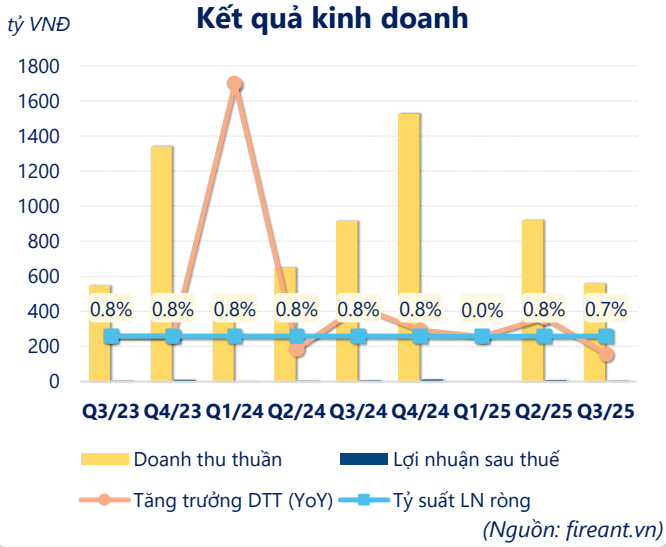
	Q3/25	QoQ	YoY
LN sau thuế	4.03 *tỷ VNĐ*	▼ 3.41 ▼ 45.9%	▼ 3.32 ▼ 45.2%

9T 2025

LN sau thuế

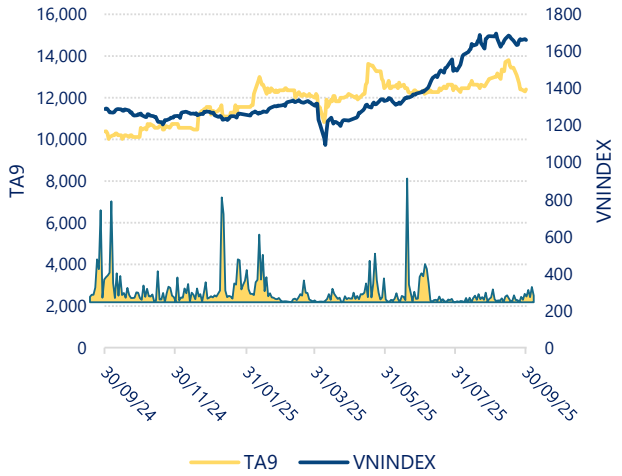
tỷ VNĐ

Kết quả kinh doanh



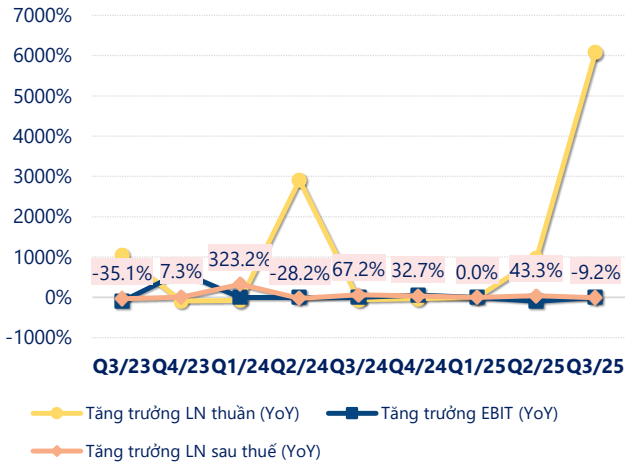
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



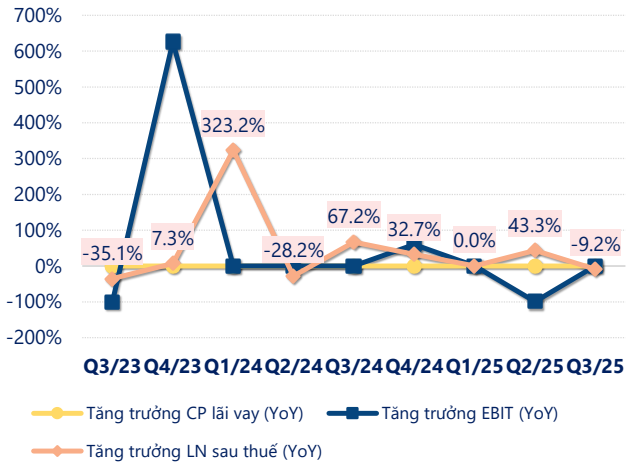
CTCP Xây lắp Thành An 96 (HNX: TA9)

Tăng trưởng lợi nhuận



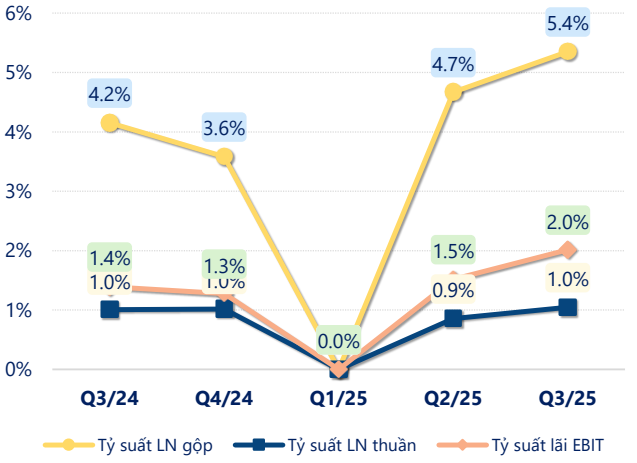
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



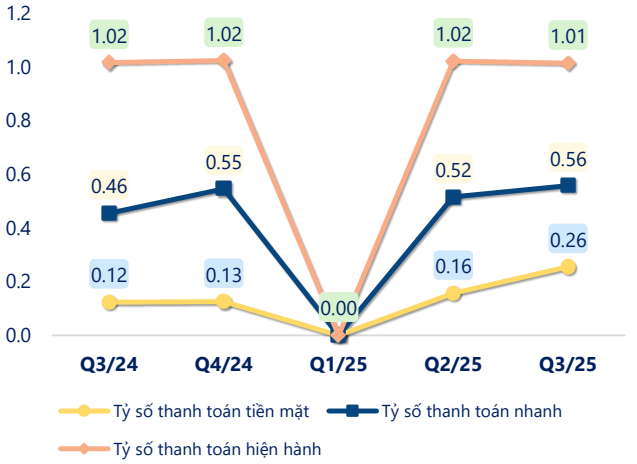
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



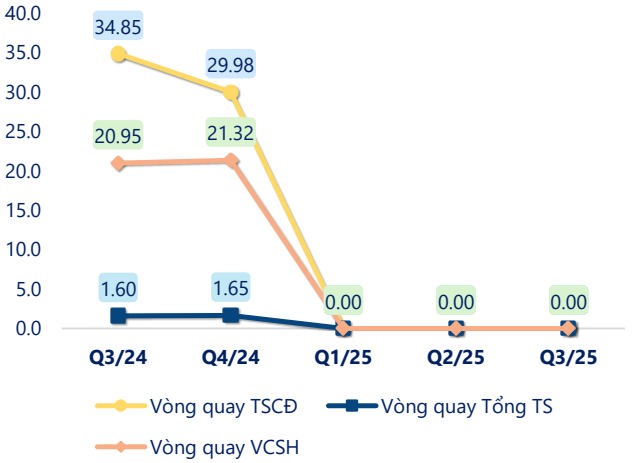
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



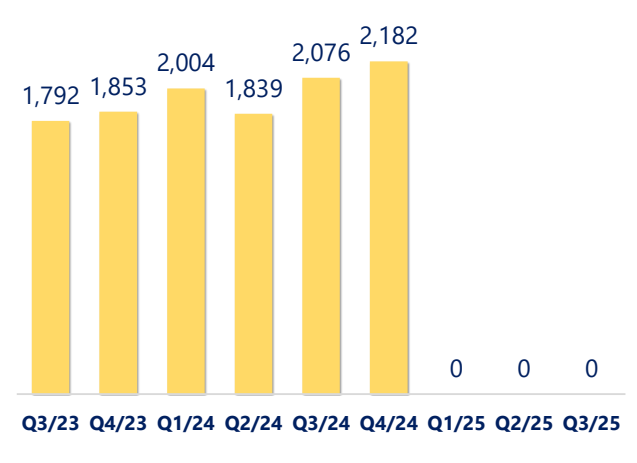
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

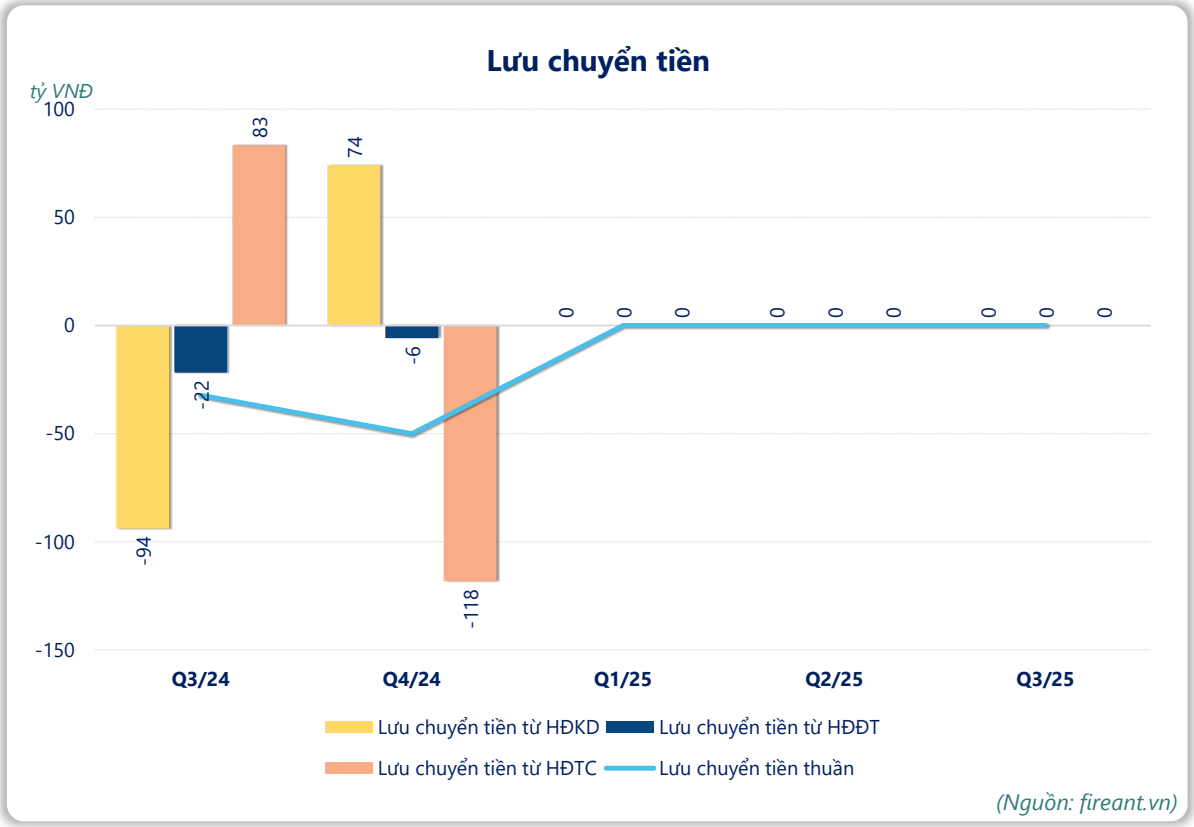


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây lắp Thành An 96 (HNX: TA9)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**562**	**915**	**-38.6%**		**1,929**	
Giá vốn hàng bán	532	877	-39.4%		1,842	
Lợi nhuận gộp	30.1	38.0	-20.9%		86.9	
Doanh thu HĐTC	0.83	0.66	25.5%		4.02	
Chi phí TC	5.61	3.55	58.1%		9.40	
Chi phí lãi vay	5.61	3.55	58.1%		9.40	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**			**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00			0	
Chi phí QLDN	**19.4**	**25.9**	**-25.1%**		**62.2**	
LN thuần từ HĐKD	5.88	9.19	-36.1%		19.3	
Lợi nhuận khác	**-0.17**	**0.00**			**0.00**	
LN trước thuế	5.70	9.20	-38.0%		19.3	
Lợi nhuận sau thuế	**4.03**	**7.35**	**-45.2%**		**15.3**	
LNST của CĐ cty mẹ	**4.03**	**7.35**	**-45.2%**		**15.3**	

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)